

***Bản án số:31/2018/HSST
Ngày: 26/01/2018***

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Minh Hải

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Kim Thu
2. Ông Dương Văn Xây

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tứ Xuân, Thư ký
Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên tham gia phiên
tòa:* Bà Hà Thị Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 01 năm 2018, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 07/2018/HSST ngày 05/01/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2018/QĐXXST-HS ngày 15/01/2018 đối với bị cáo

Họ và tên: Lê Văn T, tên gọi khác: không; sinh ngày 14 tháng 6 năm 1984; Nơi ĐKKTT: Xóm Đ, xã A, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Sán diu; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Thanh B (đã chết), con bà Trần Thị M, sinh năm 1941; Gia đình có 8 anh chị em, bị cáo là con thứ T trong gia đình; Có vợ Triệu Thị C, sinh năm 1985; có 01 con sinh năm 2013.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/11/2017 đến nay, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên; (Có mặt tại phiên tòa).

Người làm chứng: Ông Phạm Văn H, sinh năm 1954, trú tại: Tổ 39, phường Q, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên. (Vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ ngày 20/11/2017, tổ công tác của Công an phường Quang Trung, thành phố Thái Nguyên đang làm nhiệm vụ tại khu vực tổ 23 của phường, phát hiện tại quán nước trước cửa chợ Đồng Quang, thành phố Thái Nguyên có 01 nam thanh niên có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ công tác tiến hành kiểm tra. Nam thanh niên tự khai tên là Lê Văn T. T tự giác giao nộp 01 gói giấy ăn, bên trong có 02 gói giấy nhỏ màu vàng, đều chứa chất bột màu trắng lấy từ trong đế giày chân phải đang đi và số tiền 100.000 đồng. T khai đó là tiền T bán ma túy cho 01 nam thanh niên không rõ tên tuổi, địa chỉ thì bị tổ công tác phát hiện lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng theo quy định.

Cân số chất màu trắng thu giữ được của Lê Văn T ngày 20/11/2017 có trọng lượng là: **0,133** gam và lấy mẫu gửi giám định ký hiệu T1.

Tại bản kết luận giám định số 44/KL – PC 54 ngày 27/11/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Chất bột màu trắng thu giữ của Lê Văn T là chất ma túy, loại Hêrôin, có trọng lượng (khối lượng) là **0,133** gam.

Tại Cơ quan điều tra Lê Văn T khai nhận: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 20/11/2017 T đi ra khu vực phía sau Bến xe khách Thái Nguyên cũ mục đích để mua ma túy sử dụng và bán lại kiếm lời. Tại đây, T gặp 01 nam thanh niên không rõ lai lịch, địa chỉ và đã mua của người đó 01 gói Hêrôin, với giá 200.000 đồng. Sau khi mua xong, T cầm số Hêrôin trên về khu vực nhà vệ sinh chợ Đồng Quang, thành phố Thái Nguyên sử dụng một ít, số còn lại T chia làm 03 gói nhỏ được gói bằng giấy màu vàng để trong gói giấy ăn cất giấu trong đế giày chân phải T đang đi, rồi đi ra quán nước trước cửa chợ Đồng Quang, thành phố Thái Nguyên, thuộc tổ 23 phường Quang Trung, thành phố Thái Nguyên để bán, thì có 01 nam thanh niên không rõ lai lịch, địa chỉ đến hỏi T mua Hêrôin. T đồng ý bán cho nam thanh niên này 01 gói, với giá 100.000 đồng, còn 02 gói Hêrôin T cất giấu trong đế giày chân phải thì bị tổ công tác Công an phường Quang Trung, thành phố Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Lời khai nhận tội của Lê Văn T phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong, cân xác định trọng lượng, kết luận giám định, lời khai người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng của vụ án là:

- 01 bì niêm phong ký hiệu T1 và 100.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam. Hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng và tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 19/KSĐT-MT ngày 04/01/2018 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên đã quyết định truy tố Lê Văn T về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

Kết thúc phần thẩm vấn, tại phần tranh luận, vị Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên giữ quyền công tố đã công bố bản luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lê Văn T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”

Áp dụng khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Lê Văn T từ 24 đến 30 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu, tiêu hủy 01 bì niêm phong ký hiệu T1; Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 100.000đ (Một trăm nghìn) đồng.

Bị cáo phải chịu án phí và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, trong lời nói sau cùng bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra và kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn T không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lê Văn T thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là khách quan phù hợp với lời khai của bị cáo

tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, với vật chứng đã thu được, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định và các chứng cứ tài liệu khác được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ xác định: Khoảng 18 giờ ngày 20/11/2017 tại tổ 23, phường Quang Trung, thành phố Thái Nguyên, Lê Văn T đã có hành vi bán 01 gói Hêrôin, với giá 100.000 đồng cho 01 nam thanh niên không rõ lai lịch, địa chỉ. Ngay sau đó T đã bị tổ công tác của Công an phường Quang Trung, thành phố Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang, thu giữ của Lê Văn T 02 gói Hêrôin có trọng lượng 0,133 gam.

Hành vi, ý thức của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

[3].Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố bị cáo Lê Văn T về tội danh và điều luật viện dẫn là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

Nội dung điều luật như sau:

“1. Người nào mua bán....trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”.

[4].Về tính chất mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Hội đồng xét xử thấy: Tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc dược của Nhà nước gây mất trật tự trị an xã hội, bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy đối với sức khỏe, kinh tế xã hội nhưng do bản thân nghiện ma túy và muốn kiếm tiền bất chính nên bị cáo vẫn đi mua ma túy về để sử dụng cho bản thân và bán lại cho người khác để kiếm lời, đã dẫn bị cáo tới con đường phạm tội. Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo chưa có tiền án tiền sự, là đối tượng nghiện ma túy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ Luật hình sự năm 2015.

[5]. Về hình phạt: Hội đồng xét xử xét thấy, để đảm bảo tính nghiêm minh của luật pháp cần áp dụng mức hình phạt tù tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Xét quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, nên xem xét giảm một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo yên tâm cải tạo tốt sớm trở về với gia đình và xã hội, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật. Mức án đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa là phù hợp.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội vì mục đích lợi nhuận lẽ ra cần phạt bổ sung bị cáo một khoản tiền để sung quỹ Nhà nước, nhưng qua xác minh và lời khai của bị cáo tại phiên tòa xác định bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, không có tài sản, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo .

[7]. Về vật chứng vụ án: Cần áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ký hiệu T1; Tịch thu sung quỹ Nhà nước 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) là số tiền do bán ma túy mà có.

[8]. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[9]. Các vấn đề khác: Trong vụ án này theo Lê Văn T khai, T mua Hê rôin của một người không quen biết ở khu vực Bến xe khách Thái Nguyên (cũ) và bán Hê rôin cho 01 nam thanh niên không rõ lai lịch, địa chỉ ở khu vực công chợ Đồng Quang, thành phố Thái Nguyên. Quá trình điều tra không xác định được lai lịch địa chỉ của những người trên. Nên Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Nguyên không có cơ sở điều tra làm rõ xử lý.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 194 Bộ Luật hình sự năm 1999; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106, Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

1/ **Tuyên bố** : Bị cáo **Lê Văn T** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

- Xử phạt Lê Văn T 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo 20/11/2017.

- Quyết định tạm giam bị cáo Lê Văn T 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2/ *Về hình phạt bổ sung*: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3/ *Về vật chứng*: Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ký hiệu T1; Tịch thu sung quỹ Nhà nước: Tiền NHNNVN: 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) UNC số 10/27.12.2017.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 100 ngày 08/01/2018 giữa Công an thành phố Thái Nguyên và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên; Số tiền 100.000 đồng theo ủy nhiệm chi số 10 ngày 27/12/2017 giữa Công an Thành phố Thái Nguyên và Kho Bạc Nhà nước thành phố Thái Nguyên.

4/Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326 của UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Lê Văn T phải nộp 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Thái Nguyên;
- Công an TP. Thái Nguyên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- THADS TP. Thái Nguyên;
- THA phạt tù;
- Bị cáo;
- UBND xã An Khánh, huyện Đại Từ, Tỉnh Thái Nguyên.
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Trần Thị Minh Hải